

Số: **3943** /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **29** tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước  
thành phố Hải Phòng năm 2021**

**HỎA TỐC** →

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Thực hiện Công văn số 6459/BNV-CCHC ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính định kỳ năm 2021;*

*Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 2926/SNV-CCHC&PC ngày 10/12/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2021.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ; VP Chính phủ;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Đài PT&THHP, Báo HP, Báo ANHP;
- Công TTĐT thành phố;
- CVP, PCVP UBNDTP;
- Các Phòng: CV, HC-TC;
- Trung tâm TT-TH;
- CV: KSTTHC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**

## KẾ HOẠCH

### Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3943/QĐ-UBND  
ngày 29 /12/2020 của UBND thành phố)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CHỈ TIÊU:

### 1. Mục đích, yêu cầu:

a) Công tác cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành.

b) Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2020. Triển khai thực hiện hiệu quả, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương về công tác cải cách hành chính trong năm 2021; đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

c) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác cải cách hành chính giữa các sở, ngành, địa phương, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

d) Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt chủ đề năm 2021 của thành phố.

đ) Nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính năm 2021 là tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất cơ chế một cửa, một cửa liên thông; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử.

e) Triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ gắn với triển khai đầy đủ, toàn diện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2020-2025.

### 2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

a) Phấn đấu tiếp tục duy trì xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trong nhóm các địa phương dẫn đầu; cải thiện Chỉ số hiệu quả hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index).

b) Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2021 của thành phố, Kế hoạch cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất tối thiểu 30% cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện; các

ngành, các cấp tự kiểm tra công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị mình (tối thiểu 30% số cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc).

d) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

đ) 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong năm 2021 đúng tiến độ, trình tự, thủ tục theo quy định; sau khi ban hành được cập nhật công khai trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, trên Cổng thông tin điện tử thành phố.

e) 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính do các sở, cơ quan ngang sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận trong năm giải quyết đúng hạn đạt từ 98% trở lên.

g) Hoàn thành chỉ tiêu cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, phấn đấu đạt tỷ lệ theo chỉ chí chấm điểm của Bộ Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

h) Vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2021 được Chính phủ giao. Phấn đấu thu hút đầu tư vào thành phố năm 2021 tăng so với năm 2020.

i) Hoàn thành 100% nhiệm vụ trong Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin thành phố năm 2021.

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021**

### **1. Các nhiệm vụ chung:**

a) Tổ chức chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính:

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt gắn với thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện.

- Triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao. Đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Đánh giá xác định và công bố rộng rãi Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính năm 2020, 2021 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá.

- Tăng cường kiểm tra, chú trọng hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính, đặc biệt là tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước thành phố.

- Đổi mới, cải tiến nội dung và cách thức thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính; tập trung vào các nội dung: chủ đề năm 2021 của thành phố; triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030; những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả của thành phố trên các lĩnh vực công tác cải cách hành chính được người dân, doanh nghiệp thành phố ủng hộ, ghi nhận; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến, Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng chính quyền điện tử, công dân điện tử. Tổ chức các hội thi/cuộc thi về các nội dung cải cách hành chính đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Phát huy vai trò giám sát và tham gia của các cơ quan báo chí, truyền thông. Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ, giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức, viên chức của tổ chức, doanh nghiệp và người dân...

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

#### b) Cải cách thể chế:

- Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi.

- Tập trung xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết các nội dung được Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước, Nghị định của Chính phủ giao.

- Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của thành phố hoặc có nội dung trái pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy chế nội bộ về cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố; thực hiện phân loại, lập danh mục và công khai các danh mục thông tin trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của các doanh nghiệp, tổ chức và công dân có nhu cầu theo quy định.

c) Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ. Nghiên cứu xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố theo chỉ đạo của Trung ương đáp ứng yêu cầu thực tiễn nhiệm vụ của thành phố Hải Phòng trong giai đoạn mới; thí điểm đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục rà soát để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng. Tăng hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trước

hạn, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm quy định về việc xin lỗi tổ chức, cá nhân trong trường hợp quá hạn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; nâng dần số hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Xử lý kịp thời, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và cập nhật, công khai kết quả xử lý theo quy định.

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính:

- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 03/12/2020 về triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ; tiếp tục triển khai Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hoàn thành Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 16/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, trực thuộc các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện; tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 49-CTr/TU ngày 09/01/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phân cấp gắn với kiểm tra việc thực hiện phân cấp theo Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 04/8/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố.

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

- Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

- Hoàn thành việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện.

- Kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định việc sử dụng biên chế của các địa phương, đơn vị. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, mục tiêu Nghị quyết số 39-NQ/TW và Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện việc tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo nguyên tắc cạnh tranh đảm bảo theo đúng quy định mới của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học. Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, đặc thù theo quy định của pháp luật đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của thành phố.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục chỉ đạo việc tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy định của Chính phủ, quy định của thành phố về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

e) Cải cách tài chính công:

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách và đầu tư công. Tăng cường kiểm soát các nguồn thu, áp dụng triệt để, nghiêm minh các giải pháp chống thất thu, gian lận thuế, nợ đọng thuế. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, bảo đảm chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 89/2017/NĐ-CP ngày 29/7/2017 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với Hải Phòng; huy động các nguồn vốn vay theo Nghị định để đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển của thành phố.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện Quyết định số 503/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định chi tiết thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa.

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình hành động số 58-CTr/TU ngày 30/7/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 Hội nghị lần thứ XII Ban chấp hành Trung ương Đảng về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

g) Hiện đại hóa nền hành chính:

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới xây dựng thành phố thông minh. Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử các cấp, các ngành.

- Triển khai hiệu quả danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Vận hành hiệu quả hoạt động Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến của thành phố.

- Nghiên cứu xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của các Bộ chuyên ngành.

- Duy trì và tiếp tục đổi mới cách thức thực hiện, nâng cao hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước thành phố.

**2. Các nhiệm vụ cụ thể:** Có Danh mục nhiệm vụ và thời gian thực hiện cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

### III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong nguồn kinh phí cải cách hành chính nhà nước năm 2021 của thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố sẽ phân bổ cụ thể sau khi dự trù kinh phí chi tiết các nhiệm vụ được Sở Tài chính, Sở Nội vụ thẩm định theo quy định.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Trách nhiệm chung:

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của cơ quan, đơn vị, địa phương; tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất. Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao từ phía tổ chức, người dân để tạo sự đột phá trong công tác cải cách hành chính.

c) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (*báo cáo Quý I, Quý III gửi trước ngày 05 tháng cuối của quý; báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 05/6; báo cáo năm gửi trước ngày 05/11*) gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nội vụ.

d) Các sở, ban, ngành được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong Danh mục nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này xây dựng dự trù chi tiết kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính **trước ngày 10/01/2021** để thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phân bổ (*chỉ đối với các nhiệm vụ sử dụng kinh phí từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2021 của thành phố*).

#### 2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Sở Nội vụ:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Nội vụ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thẩm định về nội dung dự trù chi tiết kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2021 của thành phố.

b) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản đề đôn đốc, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; theo dõi đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách thể chế.

d) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính và xây dựng chính quyền điện tử.

- Tham mưu các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao xếp hạng Chỉ số Sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố (ICT Index).

đ) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 của thành phố **trong tháng 01/2021**.

- Theo dõi, tổng hợp và kiểm tra việc sử dụng kinh phí cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

e) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn và các cơ quan hành chính thuộc sở, ban, ngành thành phố.

g) Sở Kế hoạch và Đầu tư:



- Chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc và đề xuất các biện pháp, giải pháp để cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của thành phố (PCI).

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tổ chức đối thoại định kỳ, đột xuất với doanh nghiệp.

h) Thanh tra thành phố:

- Phối hợp với Sở Nội vụ đẩy mạnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

i) Các cơ quan, đơn vị được giao các nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố: tập trung tham mưu, thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố nếu có khó khăn, vướng mắc.

k) Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử thành phố:

- Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính.

- Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, các cơ quan báo chí, truyền thông, người dân, tổ chức và doanh nghiệp thành phố tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của thành phố.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung; các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp chung) xem xét, quyết định./. *ph*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

## DANH MỤC

**Nhiệm vụ, công việc cụ thể triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính thành phố Hải Phòng năm 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3943** /QĐ-UBND ngày **29** tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm
<b>I. Chỉ đạo điều hành, kiểm tra và tuyên truyền</b>					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021				
	a) Thành phố	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện	12/2020	Kế hoạch của UBND thành phố
	b) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện		10/01/2021	Kế hoạch của các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện
	c) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn	UBND các xã, phường, thị trấn		Trong tháng 01/2021	Kế hoạch của UBND các xã, phường, thị trấn
2	Triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết về Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030	Theo chỉ đạo của UBND thành phố

3	Xây dựng Báo cáo xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của UBND thành phố báo cáo Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo yêu cầu của Bộ Nội vụ	Kế hoạch, Báo cáo của UBND thành phố
4	Đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2021				
	a) Chỉ số cải cách hành chính và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện	Quý I/2022	Kế hoạch, Quyết định của UBND thành phố
	b) Chỉ số cải cách hành chính và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn	UBND các quận, huyện	UBND các xã, phường, thị trấn	Quý I/2022	Kế hoạch, Quyết định của UBND các quận, huyện
5	Đánh giá xác định Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước thành phố năm 2021	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2021	Kế hoạch của UBND thành phố
6	Kiểm tra cải cách hành chính				
	a) Tối thiểu 30% sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan	Cả năm 2021	Kế hoạch, Thông báo kết luận/Báo cáo của UBND thành phố
	b) Tối thiểu 30% UBND xã, phường, thị trấn	UBND các quận, huyện	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có liên quan	Cả năm 2021	Kế hoạch, Thông báo kết luận/Báo cáo của UBND các quận, huyện

7	Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước thành phố năm 2021 (*)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương, đoàn thể, các cơ quan báo chí	Cả năm 2021	Kế hoạch, Báo cáo của UBND thành phố
8	Học tập và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện công tác cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2021	Báo cáo của Sở Nội vụ
<b>II. Cải cách thể chế</b>					
9	Quyết định phê duyệt danh mục văn bản quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước; Nghị định của Chính phủ	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành	Cả năm 2021	Quyết định của UBND thành phố
10	Ban hành, triển khai Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2021	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện	Cả năm 2021	Kế hoạch của UBND thành phố
11	Quyết định công bố các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện	Quý I 2021	Quyết định của UBND thành phố
12	Quyết định bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành	Quý III 2021	Quyết định của UBND thành phố

**III. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

13	Ban hành và triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021				
	a) Kế hoạch của UBND thành phố (*)	Văn phòng UBND thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện	Cả năm 2021	Kế hoạch của UBND thành phố
	b) Kế hoạch của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện	Văn phòng UBND thành phố	Cả năm 2021	Kế hoạch của các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện
14	Nghiên cứu xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố theo chỉ đạo của Trung ương đáp ứng yêu cầu thực tiễn nhiệm vụ của thành phố Hải Phòng trong giai đoạn mới (*)	Văn phòng UBND thành phố	Các sở, ban, ngành liên quan	Theo tiến độ Đề án	Trung tâm được thành lập
15	Vận hành và khai thác hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo	Văn phòng UBND thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm 2021	Hệ thống thông tin báo cáo được vận hành, khai thác hiệu quả
16	Tập huấn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; chế độ báo cáo (*)	Văn phòng UBND thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện	Cả năm 2021	Hội nghị tập huấn

**IV. Cải cách tổ chức bộ máy**

17	Triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/04/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*)	Các sở, ban, ngành	Sở Nội vụ	Theo chỉ đạo của UBND thành phố	Các sở, ban, ngành được sắp xếp, kiện toàn theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP
18	Triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*)	UBND các quận, huyện	Sở Nội vụ	Theo chỉ đạo của UBND thành phố	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được sắp xếp, kiện toàn theo quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP
19	Triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện	Sở Nội vụ	Theo chỉ đạo của UBND thành phố	Quyết định kiện toàn

**V. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

20	Tổ chức tuyển dụng công chức theo chỉ tiêu biên chế giao năm 2021	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện	Theo chỉ đạo của UBND thành phố	Kế hoạch của UBND thành phố
----	-------------------------------------------------------------------	-----------	------------------------------------------	---------------------------------	-----------------------------

21	Ban hành và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thành phố Hải Phòng năm 2021	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện	Cả năm 2021	Kế hoạch, Báo cáo của UBND thành phố
22	Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện	Quý III 2021	Kế hoạch của UBND thành phố
<b>VI. Cải cách tài chính công</b>					
23	Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm 2021	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện
24	Tiếp tục thực hiện đổi mới, tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách	Sở Tài chính; Cục Thuế thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm 2021	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện
<b>VII. Hiện đại hóa nền hành chính</b>					
25	Ban hành và triển khai hoàn thành 100% nhiệm vụ trong Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021				
	a) Kế hoạch của UBND thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ	Cả năm 2021	Kế hoạch, Báo cáo của UBND thành phố

			quan, đơn vị có liên quan		
	b) Kế hoạch của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Cả năm 2021	Kế hoạch, Báo cáo của các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện
26	Vận hành, khai thác hiệu quả Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia	Văn phòng UBND thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện	Cả năm 2021	Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến được vận hành, khai thác hiệu quả
27	Thực hiện kiểm tra, đánh giá việc áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố gắn với giải quyết thủ tục hành chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan có liên quan	Cả năm 2021	Hướng dẫn, Báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ

**Ghi chú:** các nhiệm vụ có dấu (\*) là nhiệm vụ được bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2021 của UBND thành phố